| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 105/2022/HS-ST
Ngày 28-10-2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lương Ngọc Dũng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Bùi Thúy Mở.

Bà Nguyễn Thị Lý.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

**Quang Văn A**, sinh ngày 24 tháng 02 năm 1990 tại NA. Nơi cư trú: Thôn TT, xã CK, huyện CC, tỉnh NA; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quang Văn M và bà Hoàng Thị Ng; chưa có vợ con; tiền sự: không;

Tiền án:

- Bản án số 01/2018/HSST ngày 23/01/2018 của TAND huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, xử phạt 16 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, (chấp hành án xong án phạt tù ngày 21/2/2019, đã nộp 200.000 đồng án phí HSST ngày 23/01/2018, chưa xoá án tích).

- Bản án số 72/2020/HSST ngày 26/11/2020 của TAND huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xử phạt 01 năm 03 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, (Bản án xác định Quang Văn A "*tái phạm*", Quang Văn A chấp hành án xong án phạt tù ngày 15/01/2022, đã nộp 200.000 đồng án phí HSST ngày 08/01/2021, chưa xoá án tích).

Bị tạm giữ từ ngày 11/6/2022, tạm giam từ ngày 17/6/2022; có mặt.

*Bị hại:* Anh Vừ Mí S, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn NC 2, xã NT, huyện MV, tỉnh HG; vắng mặt.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1982; nơi cư trú: Đường phố 5, thị trấn YN, huyện YK, tỉnh NB; vắng mặt.

*Người làm chứng:* Anh Phạm Văn D; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 06/6/2022, Quang Văn A đi bộ từ xã KB, huyện TN đến xã TH, huyện TN xem ai sơ hở thì trộm cắp tài sản bán lấy tiền ăn tiêu. Khi Văn Anh đi đến khu vực thôn 7, xã TH, huyện TN thì phát hiện phòng trọ của anh Vừ Mí S không có người trông coi, Văn A đi đến quan sát thấy cạnh góc cửa có 01 chiếc chìa khoá, Quang Văn A nhặt lên và mở được khoá phòng trọ của anh Sính. Sau khi mở được cửa, Văn A vào trong phòng trọ thấy có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X mang BKS 23B1-68307, chìa khoá xe vẫn cắm ở ổ khoá điện, Quang Văn A đi đến dắt xe mô tô ra ngoài rồi khoá cửa phòng trọ lại, sau đó điều khiển xe mô tô bỏ đi. Đến khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 07/6/2022, Quang Văn A điều khiển xe mô tô trên sang khu vực nội thành Hải Phòng để tìm nơi tiêu thụ thì gặp bạn là anh Phạm Văn D, Văn A nói đây là xe của mình và nhờ Duy tìm nơi cầm cố, D đồng ý. Duy chỉ đường và bảo Quang Văn A điều khiển xe chở đến cửa hàng cầm đồ "Xuân Thành" ở tỉnh Ninh Bình cầm cố được số tiền 5.000.000 đồng. Khi cầm cố xe cho anh Thành, Văn A không nói cho anh Th biết đây là tài sản do Văn A trộm cắp mà có. Số tiền cầm cố xe mô tô một mình Văn A ăn tiêu hết.

Ngày 07/6/2022, Công an xã Thiên Hương nhận được đơn trình báo của anh Vừ Mí S về việc anh S phát hiện bị kẻ gian đột nhập phòng trọ chiếm đoạt 01 xe mô tô BKS 23B1-683.07. Sau khi nhận được đơn trình báo, Công an xã Thiên Hương đã tiến hành điều tra, xác minh. Đến khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 10/6/2022, biết hành vi trộm cắp tài sản bị phát hiện Quang Văn A đã đến Công an xã Thiên Hương đầu thú.

Tại Kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐGTS ngày 10/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thủy Nguyên kết luận: "*01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WINNER X, BKS: 23B1-683.07 là 36.000.000 đồng*".

Vật chứng thu giữ: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên

đã trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WINNER X, BKS: 23B1-683.07 cho anh Vừ Mí S.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Vừ Mí Sính đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì đối với bị cáo.

Tại Bản Cáo trạng số 102/CT-VKS ngày 04/10/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố Quang Văn A về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung "*tái phạm nguy hiểm*".

*Tại phiên tòa:*

Bị cáo Quang Văn A khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố.

Bị hại Vừ Mí S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, anh Sính đã có lời khai trong hồ sơ thể hiện bị hại đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS: 23B1-683.07 và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt tại phiên toà không có lý do. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ đều thống nhất, phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ và đã được công bố tại phiên tòa.

*Quan điểm của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên:* Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Quang Văn A với mức án từ 42 tháng tù đến 48 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền; bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, những người tham gia tố tụng khác cung cấp đều được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng

khác không có khiếu nại về những tài liệu chứng cứ đã được thu thập, cung cấp. Do đó, những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, khẳng định: Ngày 06/6/2022, tại thôn 7, xã Thiên Hương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, Quang Văn A đã có hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Vừ Mí S là chiếc xe mô tô BKS 23B1-683.07 trị giá 36.000.000 đồng. Hành vi của Quang Văn A đủ cơ sở cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[4] Bị cáo A có 02 tiền án đều chưa được xóa án tích: Bản án số 01/2018/HSST ngày 23/01/2018 của TAND huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, xử phạt 16 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và Bản án số 72/2020/HSST ngày 26/11/2020 của TAND huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xử phạt 01 năm 03 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt *"Tái phạm nguy hiểm"* theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

[5] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây mất trật tự trị an. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân và hình phạt:

[6] Bị cáo A không bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo ra đầu thú, gia đình bị cáo đã bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nên còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[8] Do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định và tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự:

[9] Anh Vừa Mí S đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS: 23B1-683.07; anh Nguyễn Văn Th đã được gia đình bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000đồng. Anh S và anh Th đều không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[10] Đối với anh Nguyễn Văn Th có hành vi cầm cố xe mô tô BKS 23B1-683.07 nhưng anh Th không biết đây là tài sản phạm tội mà có, Công an huyện Thuỷ Nguyên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xét.

[11] Đối với Phạm Văn D cùng bị cáo đi cầm cố xe nhưng không biết là tài sản do bị cáo phạm tội mà có, Công an huyện Thủy Nguyên không xử lý, nên Hội đồng xét xử không xét.

[12] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Quang Văn A** 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 11/6/2022.

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Quang Văn A phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Thủy Nguyên;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Ngọc Dũng**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Lý** **Bùi Thúy Mở** **Lương Ngọc Dũng**